

Sách Giô-ên và Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm

Ngày Thứ Bảy Laodicê - Số Mười Một

Jeff Pippenger

2025-12-14

Số mười một

Sứ điệp mưa rào cuối mùa là lời cảnh báo về sự cận kề của việc đóng cửa ân điển, đồng thời là lời kêu gọi chuẩn bị cá nhân. Hai khái niệm ấy được trình bày trong các chương 10 và 11 của Khải tượng Ê-sai, và chúng được đặt trong bối cảnh sứ điệp của Đa-ni-ên chương 11, vốn đã được mở ấn vào năm 1989; lịch sử ẩn giấu của sứ điệp ấy được mở ấn trong thời kỳ niêm ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn, những người được Ê-sai và các con trai ông biểu trưng trong Khải tượng. Hai đường lối ấy hợp lại thành lời cảnh báo dành cho A-cha, tượng trưng cho những người Lao-đi-xê không có “sự hiểu biết” về hai đường lối nội bộ và bên ngoài này vốn xuyên suốt lời tiên tri Kinh Thánh.

Đa-ni-ên 11:11 và Khải Huyền 11:11 trình bày cùng một sự biểu hiện bên trong và bên ngoài, trong đó Đa-ni-ên đại diện cho phần bên ngoài còn Khải Huyền cho phần bên trong. Hai “chương và câu” bên trong và bên ngoài này liên hệ trực tiếp với các thông điệp bên ngoài và bên trong của chương mười và chương mười một, và điều đó diễn ra trong Ê-sai 11:11.

Ê-sai 6 là 9/11 và xác định sự thanh tẩy và xúc dầu của Ê-sai như một sứ giả vào 9/11. Từ chương 7 trở đi là dàn ý của sứ điệp đã đến vào 9/11. Chương 10 xác định vai trò của sáu câu cuối của Đa-ni-ên 11, vì đó là sứ điệp được mở ấn vào thời kỳ cuối cùng năm 1989.

Chương mười một của Ê-sai tượng trưng cho 9/11 và sự xúc dầu của Ê-sai cùng sứ điệp của ông. Câu một được liên kết với câu mười bởi “Jessie”, và câu mười nói: “Và trong ngày ấy”, còn câu mười một tiếp tục: “Và sẽ xảy ra trong ngày ấy rằng Chúa sẽ lại giơ tay lần thứ hai để phục hồi phần còn sót lại của dân Ngài.”

Ngày đó là năm 1850.

Và sẽ nảy ra một chồi từ gốc Giesê, một nhánh sẽ mọc lên từ rễ của ông. Thần của Chúa sẽ ngự trên Người: thần khôn ngoan và hiểu biết, thần mưu lược và sức mạnh, thần tri thức và kính sợ Chúa. Người sẽ trở nên nhạy bén trong sự kính sợ Chúa; Người sẽ không xét xử theo điều mắt thấy, cũng không quyết định theo điều tai nghe. Nhưng với sự công chính, Người sẽ xét xử kẻ nghèo, và bằng lẽ công bằng, Người sẽ bênh vực những kẻ khiêm nhu trên đất; Người sẽ đánh đất bằng cây gậy của miệng mình, và bằng hơi môi mình sẽ giết kẻ ác. Sự công chính sẽ là dây thắt lưng của Người, và lòng thành tín sẽ là dây thắt nơi hông Người. Sói cũng sẽ ở với chiên con, và beo sẽ nằm bên dê con; bê con, sư tử tơ và con thú vỗ béo sẽ ở với nhau; và một đứa trẻ nhỏ sẽ dắt chúng. Bò cái và gấu sẽ cùng ăn; con của chúng sẽ nằm cùng nhau; và sư tử sẽ ăn rom như bò. Đứa trẻ còn bú sẽ chơi trên lỗ hang rắn độc, và đứa trẻ đã thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn hổ mang. Chúng sẽ không làm hại hay hủy diệt ở khắp núi thánh của Ta; vì đất sẽ đầy đầy sự hiểu biết về Chúa, như nước che phủ biển.

11:10 Và trong ngày ấy sẽ có một rễ của Jesse, đứng làm cờ hiệu cho các dân; các dân ngoại sẽ tìm đến người ấy: và chỗ an nghỉ của người ấy sẽ vinh hiển.

11:11 Và sẽ xảy ra trong ngày ấy, Chúa sẽ lại đưa tay ra lần thứ hai để đem về số còn sót lại của dân Ngài, là những người còn lại, từ Assyria, từ Ai Cập, từ Pathros, từ Cush, từ Elam, từ Shinar, từ Hamath, và từ các hải đảo trên biển.

11:12 Và Ngài sẽ dựng một cờ hiệu cho các dân tộc, tập hợp những người bị xua đuổi của Israel, và quy tụ những kẻ bị tản lạc của Giu-đa từ khắp bốn phương đất.

Sự ghen tị của Ephraim cũng sẽ dứt, và những kẻ thù nghịch của Judah sẽ bị diệt trừ; Ephraim sẽ không còn ghen tị với Judah, và Judah sẽ không còn ức hiếp Ephraim. Nhưng họ sẽ bay trên vai của người Philistines về phía tây; họ sẽ cùng nhau cướp bóc những kẻ ở phương đông; họ sẽ đặt tay mình trên Edom và Moab; và con cháu của Ammon sẽ vâng phục họ.

Và Chúa sẽ hủy diệt hoàn toàn lười của biển Ai Cập; bằng cơn gió mạnh mẽ của Ngài, Ngài sẽ vung tay mình trên con sông, đánh nó thành bảy nhánh, và khiến người ta đi qua mà không ướt chân. Và sẽ có một con đường lớn cho số sót của dân Ngài, những người còn lại, từ A-si-ri; như đã có cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ đi lên khỏi đất Ai Cập. Ê-sai 11:1-16.

Câu một nói: "Và sẽ nảy ra một chồi từ gốc Jesse, và một nhánh sẽ mọc lên từ rễ của ông; và Thần của Chúa sẽ ngự trên người ấy." Sự mô tả đầy quyền năng về Đấng Christ tiếp tục, NHƯNG sự mô tả này áp dụng nhiều hơn cho những ngày sau rốt, hơn là cho thời của Isaiah, hay thậm chí thời khi Đấng Christ bước đi giữa loài người.

Đọc kỹ cho thấy rằng các câu 1 đến 9 đều là những đặc điểm nhận dạng của Đấng Christ, và ở câu 10 có chép: "Và sẽ xuất hiện một cây gậy." Không có sự gián đoạn trong mạch tư tưởng từ câu 1 cho đến câu 10. Câu 10 nói: "và trong ngày ấy", điều này phải xảy ra trong cùng ngày với câu 1. Cả câu 10 lẫn câu 1 đều xác định "rễ", qua đó nối kết hai câu lại với nhau, dòng nối dòng.

Cả câu một và câu mười đều nói: "Sẽ đâm ra một chồi từ gốc Jesse, và một nhánh sẽ mọc ra từ rễ của ông; Và trong ngày ấy sẽ có một rễ của Jesse, đứng làm kỳ hiệu cho các dân; các dân ngoại sẽ tìm đến nó; và sự yên nghỉ của người ấy sẽ vinh hiển."

Một "cây gậy" là biểu tượng của quyền lực.

Và bà sinh một con trai, là người sẽ cai trị muôn dân bằng cây gậy sắt; và con trẻ ấy được cất lên đến Đức Chúa Trời và đến ngôi Ngài. Khải Huyền 12:5.

"Cây gậy" là một biểu tượng của sự lựa chọn, phân chia và tách biệt.

Và Môi-se đặt các cây gậy trước mặt Đức Giê-hô-va trong Đền tạm chứng ước. Rồi xảy ra, ngày hôm sau Môi-se vào Đền tạm chứng ước; kia, cây gậy của A-rôn, thuộc nhà Lê-vi, đã đâm chồi, nảy lộc, trở bông, và kết trái hạnh nhân. Môi-se bèn đem tất cả các cây gậy từ trước mặt Đức Giê-hô-va ra cho con cái Y-sơ-ra-ên; họ nhìn xem, và mỗi người lấy lại cây gậy của mình. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đem cây gậy của A-rôn trở lại, đặt trước Hòm Chứng Ước, để giữ làm dấu nghịch lại những kẻ phản nghịch; như vậy người sẽ dứt hẳn lời lảm bảm của họ khỏi ta, để họ khỏi chết. Môi-se bèn làm như vậy; Đức Giê-hô-va đã truyền

dạy thế nào, ông làm thế ấy. Dân Số Ký 17:7-11.

Cây gậy của A-rôn đã nảy chồi chỉ ra một "cây gậy" trong thời kỳ mưa cuối mùa, vì "cây gậy" của A-rôn là "cây gậy" duy nhất nảy chồi trong số mười ba "cây gậy". Việc nảy chồi là biểu tượng cho thời kỳ mưa cuối mùa, khi Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ sự phân biệt giữa mười hai "cây gậy" phản nghịch vốn tự nhận có sứ điệp của mưa cuối mùa; điều này cũng được minh họa qua sự bày tỏ bằng lửa của Ê-li, đánh dấu sự phân biệt giữa điều thật và điều giả. Một "cây gậy" cũng là biểu tượng của sự đo lường và sự phán xét.

Và người ta ban cho tôi một cây sậy như một cây gậy; và thiên sứ đứng đó, nói rằng: Hãy đứng dậy, đo đền thờ của Đức Chúa Trời, và bàn thờ, cùng những kẻ thờ phượng ở trong đó. Khải Huyền 11:1.

“Gậy” trỗi ra từ thân của Jessie, và “Jessie” có nghĩa là “nổi bật” như các mốc chỉ đường trong lời tiên tri Kinh Thánh. Pharez là “rễ” thực sự của Jessie, và “Pharez” có nghĩa là “một sự rạn nứt; bùng vỡ ra hoặc tán lạc.” Pharez là gốc rễ hay khởi đầu của huyết thống của Jessie. Vì thế, “rễ của Jessie” là một biểu tượng: alpha là Pharez và omega là Jessie, khởi đầu và kết thúc. Gốc rễ của Jessie bắt đầu bằng sự tán lạc (Pharez) và kết thúc tại một mốc chỉ đường của một người đang đứng. Về mặt tiên tri, việc những người đàn ông đứng lên đánh dấu một vương quốc. Trong Kinh Thánh, Pharez khởi đầu một dòng dõi, không có sự liên kết nào trước khi ông được giới thiệu, và tên ông có nghĩa là một sự đứt đoạn; vì vậy, ghi chép về gia phả của ông và chính tên ông đều xác định Pharez là điểm khởi đầu, khiến Jessie trở thành điểm kết thúc. Melchizedek cũng là một nhân vật Kinh Thánh được xác định là không có gia phả trước đó, giống như trường hợp của Pharez. Gốc rễ của Pharez hàm chứa lẽ thật rằng ông đại diện cho chức tế lễ của Melchizedek, người mà Abraham đã dâng phần mười.

Phẩm trật Mên-chi-xê-đéc là hàng tư tế của Đấng Christ.

Nơi đó, Đấng tiên phong vì chúng ta đã vào, tức là Đức Chúa Giê-su, đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo phẩm trật Mên-chi-xê-đéc. Hê-bơ-rơ 6:20.

Cội rễ của Jessie là chức tư tế của Melchizedek và khởi đầu phải phản ánh kết thúc. Jessie đại diện cho nhóm cuối cùng của chức tư tế của Melchizedek sẽ đứng lên, mà theo Isaiah là kỳ hiệu cho các dân tộc.

“Stem” có nghĩa là ‘đốn hạ (cây); thân hoặc gốc của một cây (khi bị đốn ngã hoặc khi được trồng)’, và “stem” mọc ra từ một vương quốc đã bị bỏ lại phía sau, như đã xảy ra với Nebuchadnezzar trong Daniel chương bốn. Một cái cây theo nghĩa tiên tri là một vương quốc, và khi một vương quốc chấm dứt thì cái cây đó đã bị đốn hạ.

"Chồi" trong đoạn văn mọc lên từ một gốc cây - không phải từ một cành phía trên. Từ một vương quốc trước kia được biểu trưng bởi gốc cây ấy, một "cây gậy", biểu tượng của quyền bính, xuất hiện, và quyền bính ấy tùy thuộc vào việc "cây gậy" có mang "nụ và hoa" của sứ điệp mưa cuối mùa hay không. Quyền bính đó bắt nguồn từ một vương quốc trước đây đã bị chặt đốn.

"Rễ" là "rễ của Jessie" và "thân" xuất phát từ "gốc cây" thì đến từ "gốc cây" có rễ là rễ của Jessie. "Thân" tạo ra quyền bính thì đến từ gốc cây, nhưng Nhánh đến từ rễ - và rễ là cờ hiệu. Rễ là khởi đầu và kết thúc là nhánh.

Từ "branch" có nghĩa là người lính canh hoặc mốc chỉ đường. Ê-sai cho chúng ta biết Nhánh đến vào thời điểm luật ngày Chủ nhật.

Trong ngày ấy, bảy người nữ sẽ nắm lấy một người nam mà nói: Chúng tôi sẽ tự ăn bánh của mình và tự mặc y phục của mình; chỉ xin cho chúng tôi được gọi theo tên ông, để cất đi sự sỉ nhục của chúng tôi. Trong ngày đó, Chồi non của Đức Giê-hô-va sẽ đẹp đẽ và vinh hiển, và bông trái của đất sẽ tốt đẹp và duyên dáng cho những người thoát nạn của Y-sơ-ra-ên. Và sẽ xảy ra rằng ai còn sót lại ở Si-ôn và ai còn ở lại tại Giê-ru-sa-lem đều sẽ được gọi là thánh, tức là mọi người được ghi tên trong số những người sống tại Giê-ru-sa-lem; khi Đức Giê-hô-va đã rửa sạch sự ô uế của các con gái Si-ôn và đã tẩy sạch máu đổ của Giê-ru-sa-lem khỏi giữa nó bởi Thần của sự phán xét và bởi Thần của sự thiêu đốt. Ê-sai 4:1-4.

“Một người đàn ông” mà bảy người nữ nắm lấy là giáo hoàng, người trở thành người thứ tám, vốn thuộc về bảy người, vào thời điểm luật Chủ nhật, giả mạo tám linh hồn trên con tàu. Vào thời điểm luật Chủ nhật, “trong ngày ấy” “nhánh của Chúa sẽ đẹp đẽ và vinh hiển” “khi Chúa đã rửa sạch sự ô uế của các con gái Si-ôn, và đã tẩy sạch máu của Giê-ru-sa-lem khỏi giữa nó bởi thần của sự phán xét, và bởi thần của sự thiêu đốt.” Sự thanh tẩy bằng thần của sự phán xét và của sự thiêu đốt được thực hiện bởi Sứ giả của Giao ước trong Ma-la-chi đoạn ba, vào thời điểm luật Chủ nhật. “Nhánh đẹp đẽ” là một trăm bốn mươi bốn nghìn người, những người không xuất phát từ gốc cây, nhưng từ rễ của Jessie, là cờ hiệu.

Quyền bính của họ được biểu trưng bởi cây trượng đến từ một cành của một vương quốc đã sụp đổ. Vương quốc Phi-la-đen-phi sụp đổ trong giai đoạn từ năm 1856 đến năm 1863, và quyền bính được thiết lập trong vương quốc đã sụp đổ ấy sẽ được tái lập khi có luật ngày Chủ nhật. Khi cành là tiêu kỳ được giương lên, phong trào La-ô-đi-xê của một trăm bốn mươi bốn ngàn chuyển sang phong trào Phi-la-đen-phi của một trăm bốn mươi bốn ngàn. Bây giờ quyền bính, hay cây trượng, đến từ vương quốc Millerite hoặc Phi-la-đen-phi được biểu thị bằng một chiếc chìa khóa đặt trên Ê-li-a-kim trong Ê-sai 22:22.

Ta sẽ đặt chìa khóa của nhà Đa-vít trên vai người; người mở thì không ai đóng được; người đóng thì không ai mở được. Ê-sai 22:22.

Câu này đánh dấu ngày 22 tháng 10 năm 1844 và xác định Eliakim là người nhận một “chìa khóa”. Trong hai câu trước, thẩm quyền của Laodicea bị lấy khỏi Shebna và được trao cho Eliakim. Vào thời điểm luật Chủ nhật, thẩm quyền từng được ban cho dân giao ước được chọn bị lấy khỏi vương quốc của Cơ Đốc Phục Lâm Laodicea và được trao cho vương quốc của phong trào Philadelphia của một trăm bốn mươi bốn nghìn—tức là vương quốc vinh hiển.

Ngài phán với họ: Còn các ngươi thì nói Ta là ai? Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời hằng sống. Đức Chúa Giê-xu đáp rằng: Hỡi Si-môn, con của Giô-na, ngươi có phước; vì chẳng phải thịt và huyết bày tỏ điều ấy cho ngươi, nhưng là Cha Ta ở trên trời. Ta lại nói cùng ngươi: Ngươi là Phi-e-rơ, và trên đá này Ta sẽ xây dựng Hội Thánh

Ta; các cửa âm phủ sẽ không thắng nổi nó. Ta sẽ trao cho người những chìa khóa của Nước Trời; điều gì người buộc ở dưới đất cũng sẽ được buộc ở trên trời; và điều gì người cởi ở dưới đất cũng sẽ được cởi ở trên trời. Ma-thi-ơ 16:16–19.

Cây gậy quyền bính, được biểu thị như chiếc chìa khóa ban cho Phi-e-rơ, được đặt trên vai Ê-li-a-kim trong Ê-sai 22:22. Phi-e-rơ tượng trưng cho nhánh của một trăm bốn mươi bốn ngàn, là những người bước vào giao ước với Đấng Christ ngay trước luật ngày Chúa nhật. Trong đoạn ấy, Phi-e-rơ ở Sê-sa-rê Phi-líp, tức là Pa-ni-um của các câu mười ba đến mười lăm của Đa-ni-ên đoạn mười một. Tên ông được đổi, tượng trưng cho một mối quan hệ giao ước; và danh “Peter”, khi áp dụng phép nhân các vị trí được đánh số của từng chữ cái, thì bằng 144.000. Quyền bính—hay cây gậy, hay chìa khóa—được đặt trên Ê-li-a-kim khi Sép-na bị quăng vào một cánh đồng như một trái bóng, chính là “cây gậy” phát xuất từ gốc của Phong trào Phục Lâm Millerite thuộc thời kỳ Phi-la-đen-phi, vốn đã bị đốn ngã từ năm 1856 đến 1863.

Peter đang nhận lãnh thẩm quyền của dân giao ước của Đức Chúa Trời khi diễn ra sự phân tách giữa lúa mì và cỏ lùng, vì lúa mì sẽ được nâng lên như lễ dâng bánh sớng của Lễ Ngũ Tuần. Cỏ lùng trước hết được tách ra, như được tượng trưng bởi men trong những ổ bánh sớng của Lễ Ngũ Tuần bị loại bỏ qua quá trình nướng. Thẩm quyền của cây gậy hay chìa khóa đến từ gốc của một vương quốc đã sụp đổ, và nhánh là cờ hiệu thì đến từ rễ của Jessie và chính là rễ của Jessie, vì Jesus minh họa phần kết của một điều bằng phần khởi đầu của điều đó. Rễ là khởi đầu và nhánh là kết thúc. Sự áp dụng tiên tri này không thể được hiểu bởi những người Do Thái hay bất bẻ ở thời của Đấng Christ hay ngày nay, vì đó là nguyên tắc chủ đạo của phương pháp mưa cuối mùa, và nó cũng được biểu thị như chìa khóa của nhà David. Chìa khóa mở cánh cửa vào nhà David vốn đã bị đóng. Chìa khóa mở cánh cửa vào đền thánh trên trời, nhà David. Alpha của ngày 22 tháng 10, 1844 lập lại trong omega của luật Chủ nhật.

David, con trai của Jessie, ghi lại một ấn đố đã đánh dấu sự chấm dứt mọi cuộc tranh luận thêm với những người Do Thái hay bất bẻ vào thời của Đấng Christ, qua đó đánh dấu sự kết thúc lời chứng của Ngài đối với người Do Thái.

Thi thiên của Đa-vít. Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến khi Ta đặt các kẻ thù người làm bệ chân người. Đức Giê-hô-va sẽ sai cây trượng quyền năng của người từ Si-ôn: Hãy cai trị giữa vòng các kẻ thù nghịch người. Dân người sẽ tình nguyện trong ngày quyền năng của người, trong vẻ đẹp thánh khiết, từ lòng rạng đông: người có sương mai của tuổi thanh xuân. Đức Giê-hô-va đã thề, và sẽ chẳng đổi ý: Người là thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc. Thi thiên 110:1-4.

Palmoni đã quyết định đặt đoạn này trong Thi thiên 110, dĩ nhiên đây cũng là một con số trong thế giới toán học được nhìn nhận là đặc biệt. Một nửa của "220" và mười lần "11" sẽ khiến người ta kỳ vọng rằng con số "110" mang ý nghĩa nào đó, và quả thật là vậy, cũng như chính đoạn ấy. Đó là một bài ca của Đa-vít, và Đa-vít là biểu tượng của một trăm bốn mươi bốn ngàn, vậy nên đó là một câu trong bài ca vườn nho, tức bài ca của Môi-se và Chiên Con. Nó xác định khi nào các tá điền trước kia của vườn nho bị bỏ qua và vườn nho được giao cho một trăm bốn mươi bốn ngàn. Khi điều đó xảy ra, ấy là "ngày quyền năng của Ngài", trùng khớp với quyền năng của Lễ Ngũ Tuần vào cao trào của mùa Ngũ Tuần.

Dân của Đức Chúa Trời sẽ "sẵn lòng" trong ngày họ đi ra từ "dạ con của buổi sáng," với "sương của tuổi xuân người." Sự tái sinh là một minh họa về sự hoán cải và sự sống. Một trăm bốn mươi bốn nghìn đã được đưa ra khỏi dạ con vào tháng Bảy năm 2023, và họ được sinh ra với sương của tuổi xuân mình, vì họ được sinh vào thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm, điều cũng đã xảy ra với những người theo Miller lúc ban đầu, tức "tuổi trẻ" của họ. Ấy là cùng một làn sương, vì đó là sự lặp lại của lịch sử alpha trong lịch sử omega. Trong "ngày" 'được trao quyền' của họ, khi Shebna bị đui "khỏi" "chức vụ," và "khỏi" "địa vị" của mình và bị kéo "xuống" Eliakim, một trăm bốn mươi bốn nghìn được lập làm các tư tế omega, vì họ được lập theo phẩm trật của Melchizedek, vì một trăm bốn mươi bốn nghìn sẽ không ném sự chết, hoặc như với Melchizedek, họ là tư tế đời đời.

Trong "ngày quyền năng của Ngài" Chúa sẽ sai "cây trượng quyền năng của Ngài ra từ Si-ôn." Thảm quyền của các vương quốc của Ngài — cả ân điển (xung công chính) và vinh hiển (thánh hóa) — đã được đặt trên những người đội mũ triều thiên vinh hiển của Ngài, vì họ đại diện cho vương quốc của Ngài. Họ được sai ra từ Si-ôn, vì ý nghĩa của Si-ôn tượng trưng cho biểu kỳ của một trăm bốn mươi bốn nghìn.

Khi những người Pha-ri-si họp nhau lại, Đức Chúa Giê-su hỏi họ: Các người nghĩ gì về Đấng Christ? Ngài là con của ai? Họ thưa với Ngài: Con của Đa-vít.

Ngài phán cùng họ: Vậy thì làm sao Đa-vít, bởi Thần Linh, gọi Người là Chúa, mà rằng: Chúa phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu Ta, cho đến khi Ta đặt các kẻ thù của người làm bệ chân cho người? Vậy nếu Đa-vít gọi Người là Chúa, thì làm sao Người lại là con của Đa-vít?

Và không ai có thể trả lời Ngài điều gì; từ ngày đó về sau, cũng không ai dám hỏi Ngài thêm điều gì nữa. Ma-thi-ơ 24:41-46.

Mối quan hệ tiên tri của Đa-vít với Đấng Christ xét theo alpha và omega—khởi đầu và kết thúc—là quy tắc nền tảng của phương pháp “dòng trên dòng”, và quy tắc ấy những người Do Thái hay bất bẻ đã chẳng thể thấu hiểu, cũng như một tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ bảy theo tinh thần Laodicê không thể hiểu rằng lịch sử của những người Millerite trong thời kỳ của sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm là nơi sương móc từ trời đã được đổ xuống trong thời kỳ tuổi trẻ của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm. “Sương” của tuổi trẻ ấy ở trên một trăm bốn mươi bốn nghìn, và nó bắt đầu rơi lất phất từ 9/11; và luật Chủ nhật là “ngày quyền năng”, khi nhóm còn sót lại được xúc đầu làm thầy tế lễ theo ban của Melchizedek.

Từ gốc cây bị đốn của Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy thời Laodixê (Hội thánh chiến đấu) mọc lên nhánh (Hội thánh khả hoàn), còn từ rễ của Jessie, một trăm bốn mươi bốn nghìn là nhánh của hoa trái vinh hiển được dâng lên như của lễ vậy trong ngày quyền năng của Ngài.

Chúng tôi sẽ tiếp tục mạch suy nghĩ này trong bài viết tiếp theo.

Châm Ngôn Một

Ngày 1 tháng 4 năm 1850 Gửi đến 'Bà Nhỏ'.

Anh em thân mến.—Chúa đã cho tôi một khái tượng vào ngày 26 tháng Giêng, mà tôi sẽ thuật lại. Tôi thấy rằng một số dân sự của Đức Chúa Trời ngu muội và mê ngủ; chỉ tỉnh một nửa, và

không nhận ra thời kỳ chúng ta đang sống; và rằng “người” với “cây chổi quét rác” đã bước vào, và có kẻ đang lâm nguy bị quét đi. Tôi nài xin Chúa Giê-xu cứu họ, xin khoan dung họ thêm ít lâu, và cho họ thấy mối nguy khủng khiếp của mình, để họ kịp sẵn sàng trước khi vĩnh viễn quá muộn. Thiên sứ nói: “Sự hủy diệt đang đến như một cơn lốc xoáy mạnh mẽ.” Tôi nài xin thiên sứ thương xót và cứu những kẻ yếu thế gian này, quyến luyến của cải của mình, không muốn dứt bỏ chúng, và dâng hiến chúng để thúc giục các sứ giả lên đường nuôi bầy chiên đói khát, đang hư mất vì thiếu lương thực thuộc linh.

Khi tôi nhìn thấy những linh hồn tội nghiệp đang chết vì thiếu lễ thật hiện tại, và một số người xưng mình tin lễ thật lại để mặc họ chết, vì giữ lại các phương tiện cần thiết để tiến hành công việc của Đức Chúa Trời, cảnh tượng ấy quá đau lòng, và tôi nài xin thiên sứ cất cảnh tượng ấy khỏi mắt tôi. Tôi thấy rằng khi sự nghiệp của Đức Chúa Trời kêu gọi họ dâng một phần tài sản, họ giống như người thanh niên đến cùng Chúa Giê-su [Matthew 19:16-22.], buồn bã bỏ đi; và rằng chẳng bao lâu tai vạ tràn lan sẽ đi qua và cuốn sạch mọi của cải của họ, và bây giờ sẽ quá muộn để hy sinh của cải trần gian và tích trữ kho báu trên trời.

Bây giờ tôi thấy Đấng Cứu Chuộc vinh hiển, đẹp đẽ và đáng yêu, Ngài đã rời bỏ cõi vinh quang và đến thế gian tâm tối cô đơn này, để hiến dâng mạng sống quý báu của mình và chịu chết, người công chính thay cho kẻ bất chính. Ngài chịu những lời nhạo báng và đòn roi tàn nhẫn, đội mào gai đan, và đổ mồ hôi như những giọt máu lớn trong vườn; trong khi gánh nặng tội lỗi của cả thế gian đè trên Ngài. Thiên sứ hỏi: “Vì có gì?” Ôi, tôi thấy và biết rằng ấy là vì chúng ta; vì tội lỗi chúng ta mà Ngài đã chịu tất cả điều này, để bởi huyết báu của Ngài, Ngài có thể chuộc chúng ta về cho Đức Chúa Trời.

Rồi tôi lại được cho thấy những người không sẵn lòng bỏ ra của cải đời này để cứu những linh hồn đang hư mất bằng cách gửi cho họ lễ thật, trong khi Chúa Giê-su đứng trước Đức Cha, cầu thay nài có huyết Ngài, những đau khổ và sự chết của Ngài vì họ; và trong khi các sứ giả của Đức Chúa Trời đang chờ đợi, sẵn sàng đem đến cho họ lễ thật cứu rỗi để họ có thể được đóng ấn bằng ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Đối với một số người xưng mình tin vào lễ thật hiện nay, thì ngay cả việc nhỏ là trao cho các sứ giả số tiền thuộc về chính Đức Chúa Trời, mà Ngài đã cho họ mượn để làm quản gia, cũng là điều khó khăn.

Rồi hình ảnh Chúa Giê-su đau khổ, sự hy sinh của Ngài và tình yêu sâu thẳm đến nỗi hiến mạng sống vì họ, lại được nêu lên trước mắt tôi; rồi đến đời sống của những kẻ xưng là môn đồ của Ngài, những người có của cải đời này, nhưng xem việc giúp đỡ cho sự nghiệp cứu rỗi là điều quá to tát. Thiên sứ nói: 'Những kẻ như thế có thể vào thiên đàng không?' Một thiên sứ khác đáp: 'Không, không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ. Những ai không quan tâm đến sự nghiệp của Đức Chúa Trời trên đất, sẽ chẳng bao giờ hát được bài ca tình yêu cứu chuộc trên trời.'

Tôi thấy rằng công việc mau lẹ mà Đức Chúa Trời đang làm trên đất sẽ sớm được rút ngắn trong sự công bình, và rằng các sứ giả mau lẹ phải vội vã lên đường để tìm kiếm bầy chiên tản lạc. Một thiên sứ nói: "Có phải ai cũng là sứ giả không? Không, không, sứ giả của Đức Chúa Trời mang một sứ điệp."

Tôi thấy rằng công cuộc của Đức Chúa Trời đã bị cản trở và bị làm ô danh bởi một số người đi đây đi đó mà không có sứ điệp từ Đức Chúa Trời. Những người như vậy sẽ phải chịu trách nhiệm trước mặt Đức Chúa Trời về từng đô la họ đã dùng cho việc đi lại đến những nơi họ không có bổn phận phải đi; vì số tiền ấy lẽ ra có thể giúp đỡ cho công cuộc của Đức Chúa Trời, và vì thiếu nó, các linh hồn đã bị đói khát và chết vì thiếu lương thực thuộc linh, lẽ ra đã có thể được ban cho họ bởi những sứ giả được Đức Chúa Trời kêu gọi và chọn lựa, nếu họ có đủ phương tiện.

Sự rúng chuyển mạnh mẽ đã bắt đầu và sẽ còn tiếp diễn; mọi kẻ không sẵn lòng nắm chắc và kiên quyết đứng về lẽ thật, và hy sinh vì Đức Chúa Trời và sự nghiệp của Ngài, sẽ bị sàng lọc ra. Thiên sứ nói: “Các ngươi tưởng sẽ có ai bị buộc phải hy sinh sao? Không, không. Đó phải là một cửa lễ tự nguyện. Sẽ cần tất cả để mua cánh đồng.” Tôi kêu khóc cùng Đức Chúa Trời, nài xin Ngài tha cho dân Ngài, trong số họ có người đang lả đi và chết.

Tôi thấy rằng những người có sức để lao động chân tay và góp phần duy trì sự nghiệp, phải chịu trách nhiệm về sức lực ấy cũng như những người khác phải chịu trách nhiệm về tài sản của họ.

Rồi tôi thấy rằng các sự phán xét của Đức Chúa Trời Toàn Năng đang mau chóng đến. Tôi nài xin thiên sứ hãy nói bằng tiếng của mình với dân chúng. Thiên sứ nói: “Mọi sấm sét và chớp nhoáng của núi Si-nai cũng không làm lay chuyển được những kẻ không chịu bị lay chuyển bởi những lẽ thật rõ ràng của Lời Đức Chúa Trời; cũng chẳng một sứ điệp của thiên sứ nào khiến họ thức tỉnh.” Review and Herald, ngày 1 tháng 4 năm 1850.